

Biểu số 13-TH-CL**BÁO CÁO THỐNG KÊ CHẤT LƯỢNG HỌC SINH TIỂU HỌC**

Ban hành theo Quyết định

Cuối năm học: 2019-2020

số: 5363/QĐ-BGDĐT ngày 14/11/2013

Loại hình(1): Công lập

của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT

ngày nhận báo cáo: 30/6 năm báo cáo

Đơn vị báo cáo: Tiểu học Hồng Thái Đông

Đơn vị nhận báo cáo : Bộ GD&ĐT, Cục TK

	Tổng số	Chia ra				
		Lớp 1	Lớp 2	Lớp 3	Lớp 4	Lớp 5
I. Tổng số HS xếp loại cuối năm	902	178	228	199	160	137
Chia ra: - Hoàn thành chương trình lớp học	902	178	228	199	160	137
- Chưa hoàn thành chương trình lớp học						
Khen thưởng	644	137	177	141	96	93
II. Tổng số HS xếp loại môn học	902	178	228	199	160	137
1. Toán	902	178	228	199	160	137
Chia ra: - Hoàn thành tốt	573	122	155	127	86	83
- Hoàn thành	329	56	73	72	74	54
- Chưa hoàn thành						
2. Tiếng Việt	902	178	228	199	160	137
Chia ra: - Hoàn thành tốt	432	95	105	94	69	69
- Hoàn thành	470	83	123	105	91	68
- Chưa hoàn thành						
3. Khoa học	297				160	137
Chia ra: - Hoàn thành tốt	200	x	x	x	100	100
- Hoàn thành	97				60	37
- Chưa hoàn thành		x	x	x		
4. Lịch sử & Địa lý	297				160	137
Chia ra: - Hoàn thành tốt	173	x	x	x	85	88
- Hoàn thành	124				75	49
- Chưa hoàn thành		x	x	x		
5. Ngoại ngữ	902	178	228	199	160	137
Chia ra: - Hoàn thành tốt	462	97	136	90	83	56
- Hoàn thành	440	81	92	109	77	81
- Chưa hoàn thành						
6. Tiếng dân tộc						
Chia ra: - Hoàn thành tốt						
- Hoàn thành						
- Chưa hoàn thành						
7. Tin học	608		153	158	160	137
Chia ra: - Hoàn thành tốt	418		119	90	100	109
- Hoàn thành	190		34	68	60	28
- Chưa hoàn thành						
8. Đạo đức	902	178	228	199	160	137
Chia ra: - Hoàn thành tốt	589	126	148	125	98	92
- Hoàn thành	313	52	80	74	62	45
- Chưa hoàn thành						
9. Tự nhiên và Xã hội	605	178	228	199		
Chia ra: - Hoàn thành tốt	395	128	152	115	x	x
- Hoàn thành	210	50	76	84		
- Chưa hoàn thành					x	x
10. Âm nhạc	902	178	228	199	160	137
Chia ra: - Hoàn thành tốt	522	103	136	111	96	76
- Hoàn thành	380	75	92	88	64	61
- Chưa hoàn thành						

11. Mĩ thuật	902	178	228	199	160	137
Chia ra: - Hoàn thành tốt	545	100	161	123	85	76
- Hoàn thành	357	78	67	76	75	61
- Chưa hoàn thành						
12. Thủ công	605	178	228	199		
Chia ra: - Hoàn thành tốt	376	115	143	118	x	x
- Hoàn thành	229	63	85	81		
- Chưa hoàn thành					x	x
13. Kỹ thuật	297	x	x	x	160	137
Chia ra: - Hoàn thành tốt	165	x	x	x	84	81
- Hoàn thành	132	x	x	x	76	56
- Chưa hoàn thành		x	x	x		
14. Thể dục	901	178	228	198	160	137
Chia ra: - Hoàn thành tốt	553	111	150	109	102	81
- Hoàn thành	348	67	78	89	58	56
- Chưa hoàn thành						
III. Về năng lực						
1. Tự phục vụ	902	178	228	199	160	137
Chia ra: - Tốt	629	152	173	129	95	80
- Đạt	273	26	55	70	65	57
- Cần cố gắng						
2. Hợp tác	902	178	228	199	160	137
Chia ra: - Tốt	584	147	158	122	76	81
- Đạt	318	31	70	77	84	56
- Cần cố gắng						
3. Tự học giải quyết vấn đề	902	178	228	199	160	137
Chia ra: - Tốt	565	132	164	128	61	80
- Đạt	337	46	64	71	99	57
- Cần cố gắng						
IV. Về phẩm chất						
1. Chăm học chăm làm	902	178	228	199	160	137
Chia ra: - Tốt	549	124	149	124	63	89
- Đạt	353	54	79	75	97	48
- Cần cố gắng						
2. Tự tin trách nhiệm	902	178	228	199	160	137
Chia ra: - Tốt	573	139	154	122	69	89
- Đạt	329	39	74	77	91	48
- Cần cố gắng						
3. Trung thực kỷ luật	902	178	228	199	160	137
Chia ra: - Tốt	649	156	172	136	94	91
- Đạt	253	22	56	63	66	46
- Cần cố gắng						
4. Đoàn kết yêu thương	902	178	228	199	160	137
Chia ra: - Tốt	670	170	179	143	84	94
- Đạt	232	8	49	56	76	43
- Cần cố gắng						

Người lập biểu
Ký tên

Tỉnh Quảng Ninh, ngày 3 tháng 9 năm 2020
Thủ trưởng đơn vị
Ký tên, đóng dấu

Họ, tên:.....

Vũ Quế Nga

Lưu ý: Không ghi số liệu vào các ô có đánh dấu "x"